

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SẦM SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2022/HS-ST
Ngày: 25 - 5 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SẦM SƠN, TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Đình Khanh

Bà Trịnh Thị Cúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn, Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Hà Quang Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2022/TLST- HS ngày 12 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2021/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Đức T - sinh năm 1956; Nơi cư trú: Tổ dân phố Kinh Trung, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Kim N (đã chết) và bà: Trịnh Thị C (đã chết); Có vợ là Nguyễn Thị M và 02 con, lớn sinh năm 1982, nhỏ sinh năm 1984; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 23/3/2021 bị Công an phường Đ, thành phố T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “đánh bạc”

Bị can bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 12/3/2022. Có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:- Anh Hoàng Văn T - sinh năm 1971;

- Anh Hoàng Minh H – sinh năm 1979;

- Anh Lê Kim L – sinh năm 1969;

- Anh Lê Văn T – sinh năm 1965

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố H, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa

Người làm chứng: - Anh Lê Văn S - sinh năm 1968;

- Anh Lê Văn L1 – sinh năm 1971;
- Anh Lê Văn T1 – sinh năm 1979;

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố H, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa
(*Tại phiên tòa có mặt bị cáo, vắng mặt những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22h50' ngày 02/02/2022, Tổ công tác Công an phường Q, thành phố S tiến hành kiểm tra tại nhà anh Hoàng Văn T ở Tổ dân phố H, phường Q, thành phố S phát hiện có 04 đối tượng gồm: Lê Văn T, Lê Kim L, Lê Đức T, Hoàng Minh H đang đánh bạc dưới hình thức bài tú lơ khơ “phỏm” được thua bằng tiền. Tang vật thu giữ gồm: 01 chiếu cói, 36 lá bài lú lơ khơ. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính và đưa các đối tượng cùng tang vật về trụ sở để làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, các đối tượng khai nhận: Khoảng 20h30' ngày 02/02/2022, Hoàng Minh H, Lê Kim L, Lê Văn T đến nhà Hoàng Văn T tại Tổ dân phố Hưng Thông, phường Q, thành phố S để chúc tết. Sau đó, T, H, L, T rủ nhau đánh bạc dưới hình thức bài phỏm được thua bằng tiền. H lấy 01 chiếu cói trải ra giữa phòng, T lấy 01 bộ bài tú lơ khơ có sẵn trên bàn uống nước đem xuống chiếu để đánh bạc. Mức độ sát phạt từ 10.000đ đến 60.000đ. Khi các đối tượng trên đang đánh bạc thì Lê Đức T đến chơi và ngồi xem đánh bạc. Đến khoảng 21h cùng ngày, do có khách đến nhà chơi tết nên T đứng dậy tiếp khách, T vào thay T đánh bạc cùng với H, L, T. Ngồi bên phải T là L, bên trái là T, đối diện là H. Đến khoảng 22h15' cùng ngày, các đối tượng T, H, L, T đang đánh bạc thì bị Tổ công tác Công an phường Q tiến hành kiểm tra. Các đối tượng nhanh chóng cất tiền vào túi và vứt bài đang cầm lung tung. H vợ bài còn lại trên chiếu ném vào thùng rác trong phòng. Công an tiến hành lập biên bản về sự việc, thu giữ 01 chiếu cói; 36 lá bài tú lơ khơ và đưa người cùng tang vật về trụ sở làm việc. Quá trình làm việc tại Cơ quan Công an, các đối tượng đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của bản thân và tự nguyện giao nộp số tiền đã tham gia đánh bạc.

Về số tiền tham gia đánh bạc, các đối tượng khai nhận như sau:

- Hoàng Văn T (chủ nhà): Sử dụng 220.000đ để đánh bạc, quá trình đánh bạc thua 100.000đ. Đã tự nguyện giao nộp số tiền 100.000đ.
- Lê Văn T: mang theo 700.000 đồng và sử dụng toàn bộ để đánh bạc, quá trình đánh bạc thua 170.000đ. Đã tự nguyện giao nộp số tiền 530.000đ.

- Lê Kim L: mang theo 320.000 đồng và sử dụng toàn bộ để đánh bạc, quá trình đánh bạc thắng 120.000đ. Đã tự nguyện giao nộp số tiền 440.000đ.

- Hoàng Minh H: mang theo 200.000 đồng và sử dụng toàn bộ để đánh bạc, quá trình đánh bạc thắng 410.000đ. Đã tự nguyện giao nộp số tiền 610.000đ.

- Lê Đức Thọ: mang theo 450.000 đồng và sử dụng toàn bộ để đánh bạc, quá trình đánh bạc thua 240.000đ. Đã tự nguyện giao nộp số tiền 210.000đ.

Như vậy, tổng số tiền các đối tượng khai nhận mang theo dùng vào mục đích đánh bạc là 1.890.000đ (Một triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng) không đủ định lượng để khởi tố về tội “Đánh bạc”.

Ngày 01/03/2022, Công an phường Q đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với Hoàng Văn T, Lê Văn T, Lê Kim L và Hoàng Minh H. Đối với Lê Đức T đang có tiền sự về hành vi đánh bạc, vì vậy Công an phường Q đã chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan CSĐT Công an thành phố S để điều tra, xử lý theo quy định pháp luật.

Tại Bản kết luận giám định số 1126/PC09 ngày 22/03/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Tang vật (tiền) thu giữ đem đi giám định là tiền thật.

Về vật chứng của vụ án: Số tiền 1.890.000đ (Một triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng); 36 lá bài tứ lơ khơ; 01 chiếc cối hiện đang quản lý theo hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 32/Ctr-VKS-HS ngày 08/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố S truy tố Lê Đức T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 BLHS đề nghị tuyên bố: Lê Đức T phạm tội “Đánh bạc”. Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt Lê Đức T từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Về vật chứng: đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước Số tiền 1.890.000đ; Tịch thu tiêu hủy: 36 lá bài tứ lơ khơ; 01 chiếc cối. Về án phí: Bị cáo là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về phần thủ tục tố tụng: Trong giai đoạn điều tra, truy tố, Cơ quan điều

tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại nào về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra và tại phiên tòa Lê Đức T thừa nhận vào khoảng thời gian từ 20 giờ 30 phút đến 22 giờ 15 phút ngày 02/02/2022 tại nhà Hoàng Văn T ở Tổ dân phố Hưng Thông, phường Q, thành phố S, bị cáo và các đối tượng Hoàng Văn T, Lê Văn T, Lê Kim L, Hoàng Minh H đã tụ tập đánh bạc được thua bằng tiền bằng hình thức chơi “phỏm” với tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 1.890.000 đồng. Sau đó các đối tượng bị Công an phường Q phát hiện kiểm tra và lập biên bản. Bị cáo Lê Đức T sử dụng số tiền 450.000 đồng vào việc đánh bạc. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người liên quan, người làm chứng. Bản thân bị cáo đang có tiền sự về hành vi đánh bạc lại tiếp tục vi phạm nên việc truy tố bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Tính chất của vụ án: Đánh bạc là tệ nạn xã hội, dù đánh bạc ở hình thức nào hay mức độ nào thì pháp luật cũng nghiêm cấm và tùy theo tính chất, mức độ để có biện pháp xử lý thích đáng. Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng và gây mất an ninh trật tự, gây ảnh hưởng xấu đến dư luận và có thể là nguyên nhân phát sinh tội phạm khác. Do đó cần xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Xét nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là bột phát, ham vui, số tiền sử dụng đánh bạc không nhiều. Tuy bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc chưa được xóa án tích, nhưng bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp định tội sử dụng tình tiết “đã bị xử phạt hành chính”, theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo thuộc trường hợp có thể xem xét cho hưởng án treo. Bản thân bị cáo là người cao tuổi, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không cần thiết cách ly ra khỏi đời sống xã hội cũng đảm bảo

sự nghiêm minh và trong công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm. Do đó cần áp dụng Điều 65 của BLHS cho bị cáo hưởng án treo và giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để theo dõi, giám sát, giáo dục cũng đảm bảo trong công tác đấu tranh và phòng ngừa tội phạm.

[5] Hình phạt bổ sung: Bị cáo là người cao tuổi, không có nghề nghiệp ổn định, nên xem xét miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về vật chứng: Số tiền tiền 1.890.000 đồng là tiền dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Đối với 36 lá bài tú lơ khơ, 01 chiếc cối là những công cụ sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy

[7] Án phí: Bị cáo là người cao tuổi, có đơn xin miễn án nên cần xem xét miễn án phí HSST cho bị cáo theo quy định tại Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 47; Điều 65 BLHS; khoản 2 Điều 106; Điều 331, Điều 333 BLTTHS.

Điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Đức T phạm tội “Đánh bạc”

Xử phạt: Bị cáo Lê Đức T **06** (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

Về án phí: Miễn án phí HSST cho bị cáo Lê Đức T

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Q, thành phố S, Thanh Hóa giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

“Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự”.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung công quỹ số tiền 1.890.000đ (một triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng); Tịch thu tiêu hủy 36 lá bài Tú lơ khơ và 01 chiếc cối đã qua sử dụng. Các vật chứng là tang vật của vụ án được tạm giữ và mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng số 35/BBVC-CCTHA ngày 13/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố S.

Về án phí: Miễn án phí HSST cho bị cáo Lê Đức Thọ

Bản án này là sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi án có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND TP. Sầm Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an TP. Sầm Sơn;
- Thi hành án HS, DS TP. S Sầm Sơn;
- UBND phường Q;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Văn Hùng